TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN AN BIÊN** **TỈNH KIÊN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **26/**2025/HS-ST
Ngày: 28-4-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN BIÊN, TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Thảo

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Hà Minh Hằng

Bà Trần Thị Mộng Lành

- Thư ký phiên tòa: Bà Võ Thúy Kiều - Thư ký Tòa án nhân dân huyện An Biên, tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện An Biên, tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Đông Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 4 năm 2025 tại Toà án nhân dân huyện An Biên, tỉnh Kiên Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 15/2025/TLST-HS ngày 26 tháng 3 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 27/2025/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 4 năm 2025 đối với bị cáo:

Phạm Khánh T, sinh ngày 01 tháng 01 năm 1992, tại xã T, huyện AB, tỉnh Kiên Giang; Hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: ấp MQ, xã T, huyện AB, tỉnh Kiên Giang; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hoá: 05/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Phạm Văn B, sinh năm 1955 (đã chết) và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1955; vợ: Chị Danh Thị Trúc M, sinh năm 2002 (không có đăng ký kết hôn và đã ly hôn vào năm 2022), có 01 người con 05 tuổi; tiền sự, tiền án: Không; bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam (Ngày 25 tháng 9 năm 2024 bị Công an huyện TS, tỉnh An Giang khởi tố, điều tra các tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy và tội cố ý gây thương tích. Hiện nay đang bị tạm giam tại Phân trại Tạm giam khu vực TS - Trại Tạm giam thuộc Công an tỉnh An Giang), (có mặt).

- *Bị hại*: Anh Nguyễn Văn B, sinh ngày 11 tháng 10 năm 2000 (có mặt);

Nơi cư trú tại: ấp MQ, xã T, huyện AB, tỉnh Kiên Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào ngày 18/01/2024, tại ấp MQ, xã T, huyện AB, tỉnh Kiên Giang. Bị cáo Phạm Khánh T có tổ chức uống rượu tại nhà cùng với anh Nguyễn Văn B, anh Nguyễn Hoàng Y, anh Huỳnh Tuấn Kh và anh Phạm Trung K (Cháu của bị cáo Phạm Khánh T), trong lúc uống rượu thì xảy ra mâu thuẫn cãi nhau giữa anh Nguyễn Văn B và anh Phạm Trung K; lúc này anh Nguyễn Hoàng Y và anh Huỳnh Tuấn Kh có hành động bênh vực anh Nguyễn Văn B, bị cáo Phạm Khánh T bênh vực anh Phạm Trung K nên hai bên tiếp tục xảy ra mâu thuẫn cãi nhau rồi nghỉ nhậu và giải tán. Sau đó, bị cáo cầm dao đến nhà anh Nguyễn Văn B (cách nhà bị cáo khoảng 100 mét) để đòi chém anh Nguyễn Văn B nhưng không gặp anh Nguyễn Văn B nên bỏ về, khi anh Nguyễn Văn B về đến nhà nghe cha của anh Nguyễn Văn B là ông Nguyễn Văn Đ kể lại việc bị cáo đến tìm. Đến khoảng 19 giờ ngày 18/01/2024, anh Nguyễn Văn B rủ anh Huỳnh Tuấn Kh, anh Nguyễn Hoàng Y đi đến nhà của bị cáo Phạm Khánh T để giải quyết mâu thuẫn, khi đến nhà bà Phạm Thị C ngụ cùng ấp (cập bên nhà bị cáo Phạm Khánh T) thì gặp bị cáo Phạm Khánh T, lúc này anh Nguyễn Văn B hỏi bị cáo Phạm Khánh T "tôi làm gì ông đòi chém tôi", hai bên xảy ra cự cãi, anh Nguyễn Văn B xông vào đánh nhau bằng tay với bị cáo, lúc này bị cáo cầm đá ném trúng người anh Nguyễn Văn B rồi ra sau nhà bà Phạm Thị C lấy 01 cây dao dài 30cm, phần cán gỗ dẹp dài 11,5cm, phần lưỡi bằng kim loại màu trắng dài 18,5cm, đường kính nơi rộng nhất 4,5cm, chém anh Nguyễn Văn B gây thương tích ở vùng mặt (má trái) và mông phải, chấn thương phần mềm vùng hông - lưng trái. Thấy vậy, ông Nguyễn Văn Đ (cha của anh Nguyễn Văn B) lấy dao tự chế chém bị cáo, thì bị cáo cầm ghế nhựa 04 chân đỡ nên không bị thương tích, sau đó cả nhóm của anh Nguyễn Văn B kéo về nhà.

Ngày 04/10/2024, anh Nguyễn Văn B có đơn yêu cầu giám định thương tích và xử lý hình sự đối với Phạm Khánh T.

Tại Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số: 679/ KLTTCT-PY ngày 11 tháng 10 năm 2024 của Trung tâm pháp y tỉnh Kiên Giang, kết luận:

"1. Các kết quả chính:

- Kết quả khám giám định:

+ Sẹo phần mềm vùng mặt (má trái) và mông phải.

+ Chấn thương phần mềm vùng hông - lưng trái. Hiện tại, không thấy dấu vết thương tích do đả thương.

- Kết quả cận lâm sàng: Không thấy hình ảnh bất thường.

2. Kết luận:

2.1. Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28 tháng 8 năm 2019 của Bộ y tế quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Nguyễn Văn B tại thời điểm giám định là: 05%, áp dụng phương pháp cộng tại Thông tư.

2.2. Vật gây thương tích:

- Thương tích vùng mặt (má trái) do vật tày có góc; cạnh gây nên.
- Thương tích vùng mông phải do vật có cạnh sắc gây nên.

Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, bị cáo Phạm Khánh T không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; trong quá trình điều tra, truy tố bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải.

Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật; xử lý vật chứng Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện An Biên, tỉnh Kiên Giang đã thu giữ, tạm giữ vật chứng sau: 03 cây dao, gồm: 01 cây dao dài 30cm; phần cán bằng gỗ dẹp dài 11,5cm, phần lưỡi bằng kim loại màu trắng dài 18,5cm, đường kính nơi rộng nhất 4,5cm; 01 cây dao cây dao thái dài 50cm, phần cán bằng gỗ dẹp dài 13,2cm, phần lưỡi bằng kim loại màu trắng dài 36,8cm, đường kính nơi rộng nhất dài 5,5cm; 01 cây dao dài 74cm, phần cán bằng gỗ tròn có ốp kim loại 02 đầu dài 20cm, phần lưỡi bằng kim loại màu trắng dài 54cm, đường kính nơi rộng nhất dài 3,5cm.

Về trách nhiệm dân sự, bị hại là anh Nguyễn Văn B yêu cầu bồi thường các khoản chi phí điều trị thương tích với số tiền 5.000.000 đồng, bị cáo Phạm Khánh T đồng ý bồi thường và cam kết đến giai đoạn xét xử sẽ bồi thường.

Tại Cáo trạng số: 21/CT-VKSHAB ngày 13 tháng 3 năm 2025, Viện Kiểm sát nhân dân huyện An Biên, tỉnh Kiên Giang truy tố bị cáo Phạm Khánh T phạm tội cố ý gây thương tích quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự, áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

Vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự, tịch thu tiêu hủy 01 cây dao dài 30cm; phần cán bằng gỗ dẹp dài 11,5cm, phần lưỡi bằng kim loại màu trắng dài 18,5cm, đường kính nơi rộng nhất 4,5cm, hiện nay không còn giá trị sử dụng.

Về trách nhiệm dân sự, quá trình điều tra, bị cáo thống nhất bồi thường cho bị hại anh Nguyễn Văn B 5.000.000 đồng, bị cáo chưa bồi thường.

Tại phiên toà:

Kiểm sát viên kết luận và đề nghị áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134, điểm b, điểm i, điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Phạm Khánh T từ 06 đến 09 tháng tù về tội cố ý gây thương tích.

Về trách nhiệm dân sự, ghi nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo Phạm Khánh T và bị hại anh Nguyễn Văn B là bị cáo bồi thường cho anh Nguyễn Văn B các khoảng chi phí điều trị thương tích là 5.000.000 đồng nhưng bị cáo chưa bồi thường; Về vật chứng, 01 cây dao dài 30cm, phần cán bằng gỗ dẹp dài 11,5cm, phần lưỡi bằng kim loại màu trắng dài 18,5cm, đường kính nơi rộng nhất 4,5cm bị cáo dùng gây thương tích bị hại, hiện nay chuyển xử lý trong vụ án hủy hoại tài sản *(Hiện nay Chi cục thi hành án dân sự huyện AB đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 20 tháng 11 năm 2024)*, đề nghị không xử lý trong vụ án này.

Bị cáo Phạm Khánh T thừa nhận thực hiện hành vi như Cáo trạng đã nêu và kết luận của Kiểm sát viên, không có ý kiến tranh luận gì thêm. Về trách nhiệm dân sự, đồng ý bồi thường các khoảng theo yêu cầu của anh Nguyễn Văn B là 5.000.000 đồng nhưng hiện nay bị cáo chưa có điều kiện bồi thường. Lời nói sau cùng của bị cáo, cha của bị cáo là người có công cách mạng, xin xử mức án thấp để bị cáo về làm có tiền bồi thường cho anh Nguyễn Văn B.

Bị hại anh Nguyễn Văn B yêu cầu bị cáo bồi thường các khoảng tiền thiệt hại là 5.000.000 đồng, về trách nhiệm hình sự yêu cầu xét xử bị cáo theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện AB, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện AB, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo và bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Phạm Khánh T khai nhận đã thực hiện hành vi như Cáo trạng đã nêu. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai trước đó tại cơ quan điều tra, lời khai của bị hại cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở xác định được: Khoảng 19 giờ ngày 18/01/2024, sau khi bị cáo và bị hại cự cãi đánh nhau bằng tay, bị cáo lấy cây dao dài 30cm, phần cán bằng gỗ dẹp dài 11,5cm, phần lưỡi bằng kim loại màu trắng dài 18,5cm, đường kính nơi rộng nhất 4,5cm là hung khí nguy hiểm, dùng chém vào cơ thể của anh Nguyễn Văn B bị tổn thương với tỷ lệ thương tật là 05%. Như vậy, Hội đồng xét

xử đã có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Phạm Khánh T thực hiện phạm tội cố ý gây thương tích theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 của Bộ luật hình sự. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện An Biên truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

Khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự quy định:

"1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a) Dùng vũ khí, vật liệu nổ, hung khí nguy hiểm hoặc thủ đoạn có khả năng gây nguy hại cho nhiều người;"

Hành vi của bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội, bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết được dùng dao chém hoặc đâm vào cơ thể của anh Nguyễn Văn B là xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe của anh Nguyễn Văn B mà tính mạng và sức khỏe của con người là vốn quý được pháp luật bảo vệ. Đồng thời, hành vi của bị cáo còn gây mất an ninh, trật tự và an toàn xã hội tại địa phương nên cần xử phạt bị cáo một mức án để răn đe và ngăn ngừa chung. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cần xem xét tính chất, mức độ và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo như: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên cần giảm nhẹ cho bị cáo theo quy định tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự theo đề nghị của Kiểm sát viên, ngoài ra đề nghị của Kiểm sát viên, bị hại còn có một phần lỗi là sau khi nghe người nhà của bị hại nói lại, bị cáo Phạm Khánh T đến tìm để giải quyết mâu thuẫn thì bị hại rủ thêm 02 người tìm đến bị cáo, khi gặp bị cáo hai bên cự cãi qua lại, bị hại anh Nguyễn Văn B xong vào đánh bị cáo bằng tay là hành vi trái phám luật của bị hại trước, đồng thời trong giai đoạn điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay bị cáo tự nguyện thỏa thuận bồi thường thiệt hại theo yêu cầu của bị hại nhưng bị cáo chưa bồi thường, cha của bị cáo là người có công cách mạng cần giảm nhẹ cho bị cáo theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[3] Về trách nhiệm dân sự, trong giai đoạn điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị hại anh Nguyễn Văn B yêu cầu bị cáo bồi thường các khoảng chi phí điều trị thường tích là 5.000.000 đồng, bị cáo đồng ý bồi thường toàn bộ số tiền theo yêu cầu của bị hại, nhưng bị cáo chưa bồi thường nên Hội đồng xét xử ghi nhận thỏa thuận giữa bị cáo Phạm Khánh T và bị hại anh Nguyễn Văn B, buộc bị cáo Phạm Khánh T phải bồi thường các khoảng chi phí điều trị thường tích cho bị hại anh Nguyễn Văn B là 5.000.000 đồng.

[4] Về vật chứng, 03 cây dao, gồm: 01 cây dao dài 30cm; phần cán bằng gỗ dẹp dài 11,5cm, phần lưỡi bằng kim loại màu trắng dài 18,5cm, đường kính nơi rộng nhất 4,5cm; 01 cây dao cây dao thái dài 50cm, phần cán bằng gỗ dẹp dài 13,2cm, phần lưỡi bằng kim loại màu trắng dài 36,8cm, đường kính nơi rộng nhất dài 5,5cm; 01 cây dao dài 74cm, phần cán bằng gỗ tròn có ốp kim loại 02 đầu dài 20cm, phần lưỡi bằng kim loại màu trắng dài 54cm, đường kính nơi rộng nhất dài 3,5cm là công cụ bị cáo và các đối tượng dùng thực hiện hành vi phạm tội cùng với thời điểm khởi tố vụ án hủy hoại tài sản *(Hiện nay Chi cục thi hành án dân sự huyện AB đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 20 tháng 11 năm 2024)*, Kiểm sát viên đề nghị xử lý trong vụ án hủy hoại tài sản, không xử lý trong vụ án này nên không đề cập xem xét xử lý trong vụ án này.

[5] Về án phí, bị cáo phải chịu án phí hình sự và dân sự sơ thẩm theo quy định khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a và điểm f khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 134, điểm i, điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Phạm Khánh T phạm tội cố ý gây thương tích.

Xử phạt bị cáo Phạm Khánh T 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo đi vào chấp hành án.

Về trách nhiệm dân sự, trong giai đoạn điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị hại anh Nguyễn Văn B yêu cầu bị cáo bồi thường các khoảng chi phí điều trị thường tích là 5.000.000 đồng, bị cáo đồng ý bồi thường toàn bộ số tiền theo yêu cầu của bị hại, nhưng bị cáo chưa bồi thường nên Hội đồng xét xử ghi nhận thỏa thuận giữa bị cáo Phạm Khánh T và bị hại anh Nguyễn Văn B, buộc bị cáo Phạm Khánh T bồi thường các khoảng chi phí điều trị thường tích cho bị hại anh Nguyễn Văn B là 5.000.000 đồng.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, có đơn yêu cầu của người được thi hành án nếu người phải thi hành án không thi hành hoặc thi hành không đủ số tiền nêu trên thì hàng tháng người phải thi hành án còn phải trả cho người được thi hành án một khoản tiền lãi theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

Về vật chứng: 03 cây dao, gồm: 01 cây dao dài 30cm; phần cán bằng gỗ dẹp dài 11,5cm, phần lưỡi bằng kim loại màu trắng dài 18,5cm, đường kính nơi

rộng nhất 4,5cm; 01 cây dao cây dao thái dài 50cm, phần cán bằng gỗ dẹp dài 13,2cm, phần lưỡi bằng kim loại màu trắng dài 36,8cm, đường kính nơi rộng nhất dài 5,5cm; 01 cây dao dài 74cm, phần cán bằng gỗ tròn có ốp kim loại 02 đầu dài 20cm, phần lưỡi bằng kim loại màu trắng dài 54cm, đường kính nơi rộng nhất dài 3,5cm là công cụ bị cáo và các đối tượng dùng thực hiện hành vi phạm tội cùng với thời điểm khởi tố vụ án hủy hoại tài sản *(Hiện nay Chi cục thi hành án dân sự huyện AB đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 20 tháng 11 năm 2024)*, Kiểm sát viên đề nghị xử lý trong vụ án hủy hoại tài sản, không xử lý trong vụ án này nên không đề cập xem xét xử lý trong vụ án này.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a, điểm f khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Phạm Khánh T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng và án phí dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng (5.000.000 đồng).

Về báo quyền kháng cáo: Bị cáo và bị hại có mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án 28/4/2025.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND huyện An Biên, tỉnh Kiên Giang;
- TAND tỉnh Kiên Giang;
- Cơ quan THAHS Phân trại Tạm giam Khu vực huyện AB, Trại tạm giam Công an tỉnh Kiên Giang;
- Chi cục THADS huyện AB;
- UBND xã bị cáo cư trú;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Sở Tư Pháp tỉnh Kiên Giang;
- Lưu: Văn phòng, hồ sơ vụ án (Kiều).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Văn Thảo